

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 15/TC-CN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 1993

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH
Hướng dẫn

thực hiện chế độ bảo toàn và

phát triển vốn đến 01/01/1993 đối với các doanh nghiệp Nhà nước

Thi hành chỉ thị số 138/CT ngày 25/4/1991 "Về việc mở rộng diện trao quyền sử dụng và trách nhiệm bảo toàn vốn SXKD cho đơn vị cơ sở quốc doanh" và Quyết định số 332/HĐBT ngày 23/10/1991 của Hội đồng Bộ trưởng "Về bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh đối với các doanh nghiệp Nhà nước", Bộ Tài chính đã có các văn bản hướng dẫn:

Thông tư số 31/TC-CN ngày 27/5/1991 hướng dẫn chế độ bảo toàn và phát triển vốn.

Thông tư số 82/TC-CN ngày 31/12/1991 hướng dẫn bổ sung và sửa đổi Thông tư 31/TC-CN nói trên;

Thông tư số 05/TC-CNXD ngày 24/3/1992 hướng dẫn cụ thể việc xác định số vốn cố định và vốn lưu động phải bảo toàn ở từng doanh nghiệp Nhà nước tính đến thời điểm 01/01/1992.

Nội dung và phương thức xác định số liệu bảo toàn vốn cho các doanh nghiệp quốc doanh vẫn áp dụng theo các quy định hiện hành trong các văn bản nói trên.

Thông tư này hướng dẫn cụ thể việc thực hiện bảo toàn và phát triển vốn tính đến thời điểm 01/01/1993.

I. VỀ BẢO TOÀN VỐN CỐ ĐỊNH

1. Những TSCĐ là máy móc thiết bị, nhà cửa kho tàng vật kiến trúc đã được nâng giá đến thời điểm 01/01/1992 theo các hệ số quy định tại Thông tư số 05 TC/CNXD ngày 24/3/1992 của Bộ Tài chính thì tính đến thời điểm 01/01/1993 được áp dụng hệ số bảo toàn vốn bằng 1 so với thời điểm 01/01/1992.

Tuy nhiên đối với những TSCĐ trong dịp quyết toán năm 1991 nếu có trường hợp xác định hệ số chưa chính xác, hoặc tính mức bảo toàn vốn chưa đủ, phải lùi do giá cả đầu ra chưa chịu đựng được v.v... thì nay cần phải xem xét điều chỉnh lại cho chính xác.

2. Trường hợp những TSCĐ sau khi áp dụng hệ số bảo toàn vốn bằng "1" nhưng do giá gốc tính chưa đúng hoặc tỷ giá không tăng nhưng giá gốc nhập khẩu bằng ngoại tệ có tăng thì nay phải căn cứ vào mức giá hiện hành để điều chỉnh lại nguyên giá TSCĐ cho từng trường hợp cụ thể :

Nếu là máy móc thiết bị nhập khẩu thì theo mức giá nhập khẩu hiện hành.

Nếu là máy móc thiết bị sản xuất trong nước thì theo mức giá hiện hành.

Nếu là nhà cửa kho tàng vật kiến trúc thì theo mức đơn giá XDCB hiện hành trong nước.

Trường hợp nhà cửa, công trình kiến trúc sử dụng vào các mục đích kinh doanh có nhiều lợi thế như khách sạn, thương mại, du lịch v.v... thì phải xác định giá trị có tính đến các yếu tố lợi thế và phải trên cơ sở mặt bằng giá có thể chấp nhận được.

Các cơ quan có thẩm quyền giao vốn cho doanh nghiệp và xét duyệt quyết toán hàng năm cho doanh nghiệp là Bộ Tài chính và Bộ chủ quản (đối với doanh nghiệp TW). Sở Tài chính và Sở chủ quản (đối với doanh nghiệp địa phương) chịu trách nhiệm xác định và xét duyệt các mức giá nói trên cho các doanh nghiệp trong dịp xét duyệt quyết toán hàng năm của doanh nghiệp.

3. Thông tư 05 TC/CN XD đã quy định hệ số hao mòn vô hình tính đến thời điểm 01/01/1992 là từ 0,5 - 0,9 đối với mọi loại TSCĐ có bị lạc hậu về kỹ thuật và không phù hợp với mặt bằng giá hiện hành. Trong năm 1992 (tức đến thời điểm 01/01/1993) nếu có trường hợp tiếp tục bị lạc hậu kỹ thuật và phải giảm giá thì chỉ được áp dụng hệ số hao mòn, vô hình không quá 10% tức là hệ số không thấp hơn 0,9.

TSCĐ có hao mòn vô hình của từng doanh nghiệp Nhà nước phải do các cơ quan có thẩm quyền xét duyệt quyết toán năm xem xét quyết định trên cơ sở kết quả giám định điều tra và đề nghị của doanh nghiệp.

II. VỀ VỐN LƯU ĐỘNG

Các doanh nghiệp tự bảo toàn vốn lưu động trên cơ sở mức tăng giá tài sản lưu động thực tế tồn kho của doanh nghiệp ở thời điểm có thay đổi về giá.